**ACCES MODIFIER**

1. Từ khóa static:

* Từ khóa static thường được dùng để khai báo thuộc tính và phương thức của Class, không phải của đối tượng.
* Có thể truy xuất thành phần static thông qua đối tượng.
* Có thể truy xuất các thành phần của static mà không cần khởi tạo đối tượng.
* Mục đích của static:
  + Định nghĩa thuộc tính phương thức chung cho toàn bộ đối tượng.
  + Dùng để tạo ra các lớp tiện ích.

1. Ràng buộc khi sử dụng static:

* Phương thức static chỉ có thể gọi thuộc tính static và phương thức static khác, không thể truy cập đến các biến thông thường.

1. Các loại static thường gặp:
   1. Biến static:
   2. Method static
   3. Block static
   4. Class static

…

1. Các loại biến trong java:

Có 3 loại biến trong java:

* Static variable: các biến được đánh dấu bằng từ khóa static.(Biến của Class)
* Instance variable: biến dùng để khai báo các thuộc tính của đối tượng.(Biến của đối tượng).
* Local variable: là các biến khai báo trong method. (Biến của phương thức).

1. Các access modifier trong java:

Có 4 loại access modifier trong java:

* 1. private: quy định quyền truy cập cảu thuộc tính và phương thức là nội bộ bên trong 1 class chứa nó.
  2. default( không khai báo thì mặc định là default, không được sử dụng từ khóa default): quy định truy cập của thuộc tính và phương thức nội bộ bên trong package chứa class.
  3. protected: quy định truy cập của thuộc tính và phương thức nội bộ bên trong package hoặc ngoài package nhưng thông qua cơ chế kế thừa.
  4. public: không hạn chế truy cập.